TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày 29/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Hòa.

2. Ông Tòng Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2018/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Lò Văn C**(tên gọi khác: Không), sinh năm 1996 tại huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Na Ng, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12PT; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn S, sinh năm 1964 và bà Cà Thị Ph, sinh năm 1972; có vợ Lò Thị S, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Quang Tr** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1967 tại huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Bản Pá Vạt 2, xã Mường L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10PT; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ph, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1942; có vợ Lò Thị H, sinh năm 1973 và có 02 con, lớn nhất, sinh năm 1995, nhỏ nhất, sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 15/01/2018, tổ công tác Công an xã Phì Nhừ phối hợp với Công an huyện Điện Biên Đông làm nhiệm vụ tại khu vực bản Từ Xa B, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, phát hiện Lò Văn Cđang điều khiển xe máy, biển kiểm soát 27B1-45974 chở Trần Quang Tr theo hướng từ bản Trống Sư A, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ về có nhiều biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì thấy Lò Văn Cthả trong bàn tay trái xuống đất 01 gói nilon màu đỏ; Trần Quang Tr cũng thả ở tay trái xuống đất 01 gói nilon màu đỏ. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong mỗi gói nilon có 01 cục chất bột màu trắng nghi Hêrôin, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại cơ quan Công an Lò Văn C, Trần Quang Tr khai nhận: Nguồn gốc số ma túy tổ công tác thu giữ của Lò Văn C, Trần Quang Tr là khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 01 năm 2018 Lò Văn Cmột mình đi xe máy từ nhà tại bản Na Nghịu, xã Phì Nhừ đến nhà Trần Quang Tr tại bản Pá Vạt 2, xã Mường L, huyện Điện Biên Đ rủ Trung đến khu vực bản Trống Sư A, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ tìm mua Hêrôin về sử dụng. Khi đến bản Trống Sư A, Lò Văn C, Trần Quang Tr gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ đang đứng ở cạnh đường, Lò Văn C người đàn ông dân tộc Mông có Hêrôin bán không, người đàn ông dân tộc Mông trả lời có, Lò Văn Cvào lán nương của người Mông mua được 01 gói Hêrôin với giá 600.000đ. Mua xong Lò Văn Cđi ra thì Trần Quang Tr cũng vào hỏi mua được 01 gói Hêrôin với giá 200.000đ. Khi cả hai mua được Hêrôin, Lò Văn Ctiếp tục chở Trần Quang Tr quay về đến bản Từ Xa, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ bị tổ công tác Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 18 giờ 00 phút ngày 15/01/2018 xác định vật chứng thu giữ của Lò Văn Csố chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Hêrôin có tổng khối lượng là: 1,53gam. Trích 0,26 gam gửi giám định. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 19 giờ 00 phút ngày 15/01/2018 xác định vật chứng thu giữ của Trần Quang Tr số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Hêrôin có tổng khối lượng là: 1,36gam. Trích 0,17 gam gửi giám định. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 246/GĐ-PC54 ngày 28/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục dạng nén thu giữ của Lò Văn C, Trần Quang Tr gửi giám định là chất ma túy: Loại Hêrôin.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS-ĐBĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Lò Văn C, Trần Quang Tr về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn C, Trần Quang Tr cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lò Văn Ctừ 15 tháng đến 20 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): bị cáo Trần Quang Tr từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ của Lò Văn Clà 1,53 gam Hêrôin, của Trần Quang Tr là 1,36 gam Hêrôin theo quy định pháp luật; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi của các bị cáo Lò Văn C, Trần Quang Tr thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 01 năm 2018 Lò Văn Cmột mình đi xe máy từ nhà tại bản Na Nghịu, xã Phì Nhừ đến nhà Trần Quang Tr tại bản Pá Vạt 2, xã Mường L, huyện Điện Biên Đ rủ Tr đến khu vực bản Trống Sư A, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ tìm mua Hêrôin về sử dụng. Khi đến bản Trống Sư A, Lò Văn C, Trần Quang Tr gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ đang đứng ở cạnh đường, Lò Văn Chỏi người đàn ông dân tộc Mông có Hêrôin bán không, người đàn ông dân tộc Mông trả lời có, Lò Văn Cvào lán nương của người Mông mua được 01 gói Hêrôin với giá 600.000đ. Mua xong Lò Văn Cđi ra thì Trần Quang Tr cũng vào hỏi mua được 01 gói Hêrôin với giá 200.000đ. Khi cả hai mua được Hêrôin, Lò Văn Ctiếp tục chở Trần Quang Tr quay về đến bản Từ Xa, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ bị tổ công tác Công an phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi các bị cáo Lò Văn C, Trần Quang Tr đã phạm vào tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"*

"c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Đây là vụ án các bị cáo thực hiện hành vi độc lập được thể hiện các bị cáo Lò Văn Cvà Trần Quang Tr thực hiện hành vi mua ma túy hai thời điểm khác nhau. Trước khi thực hiện hành vi mua ma túy hai bị cáo không bàn bạc, thống nhất về giá tiền mua ma túy và trọng lượng ma túy. Các bị cáo là những đối tượng nghiện nên đã rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Vì vậy, các bị cáo phải chịu hành vi phạm tội độc lập của mình Đây là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Lò Văn Ccó trọng lượng ma túy thu được là 1,53gam Hêrôin, bị cáo Trần Quang Tr có trọng lượng ma túy thu được là 1,36gam Hêrôin. Như vậy, bị cáo Lò Văn Cphải chịu trách nhiệm Hình sự cao hơn so với bị cáo Trần Quang Tr. Do vậy, cần được xem xét trong quá trình lượng hình trên cơ sở tính chất, mức độ, trọng lượng chất ma túy thu được của từng bị cáo. Các bị cáo là người chồng, người cha, người trụ cột chính trong gia đình bị cáo Trần Quang Tr là người có tuổi đời không còn trẻ sinh năm 1967, lẽ ra, các bị cáo phải biết tu chí làm ăn lương thiện để làm chỗ dựa cho các con noi theo mới phải. Song, các bị cáo lại không làm được như vậy, mà lười lao động, thích ăn chơi đua đòi. Từ đó, dẫn thân vào con đường nghiện chất ma túy để đến ngày 15/01/2018 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo Lò Văn Cđược hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với bị cáo Trần Quang Tr có bố là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân kháng chiến hạng nhất. Do đó, cần cho bị cáo Trần Quang Tr được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện cho các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản",* do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo Lò

Văn Clàm ruộng, bị cáo Trần Quang Tr là lao động tự do, là những đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo Lò Văn C1,53 gam Hêrôin, giám định hết 0,26 gam, còn lại 1,27 gam, bị cáo Trần Quang Tr 1,36 gam, giám định hết 0,17gam, còn lại 1,19 gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-459.74 các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định anh Lò Văn Mê là chủ sở hữu hợp pháp nên cơ quan Công an đã trả lại cho anh Mê. HĐXX xét thấy hợp lý cần được chấp nhận.

Đối với số tiền 610.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA bàn phím màu đen - trắng, đã qua sử dụng cũ. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan Công an đã trả lại cho bị cáo Trần Quang Tr. Đối với 01 điện thoại bàn phím màu trắng viền hồng, nhãn hiệu ZIP Mobile81 đã qua sử dụng cũ. Cơ quan Công an cũng đã trả lại cho cho bị cáo Lò Văn Ctheo quy định. HĐXX xét thấy hợp lý cần được chấp nhận.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán Hêrôin cho các bị cáo. Quá trình điều tra chưa làm rõ được, nên chưa đề cập xử lý trong vụ án này. Dó đó, HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về án phí: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo Lò Văn C, Trần Quang Tr phải chịu 200.000đ án phí HSST. Tuy nhiên, bị cáo Lò Văn Clà đồng bào dân tộc thiểu số đang cư trú tại xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C. Bị cáo Trần Quang Tr phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn C, Trần Quang Tr** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo **Lò Văn C**17 (mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 15/01/2018).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo **Trần Quang Tr** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 15/01/2018).

2. Về vật chứng vụ án:

- Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy gồm: 1,53gam Hêrôin thu giữ của Lò Văn Cđã giám định hết 0,26 gam, còn lại 1,27gam và 1,36gam Hêrôin thu giữ của Trần Quang Tr đã giám định hết 0,17gam, còn lại 1,19 gam.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 17 giờ 05 phút ngày 18/4/2018 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Quang Tr phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C.

Án xử công khai, kết thúc cùng ngày. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/5/2018)./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Quang

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.